

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án Phát triển dược liệu tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021 - 2025,  
định hướng đến năm 2030**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 65/2017/NĐ - CP ngày 19/05/2017 của Chính phủ về chính sách đặc thù về giống, vốn và công nghệ trong phát triển nuôi trồng, khai thác dược liệu;*

*Căn cứ Nghị định số 57/2018/NĐ - CP ngày 17/04/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;*

*Căn cứ Quyết định số 45/QĐ - TTg ngày 8/4/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch tổng thể bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1671/QĐ - TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Thông báo số 220/TB - VPCP ngày 12/5/2017 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị toàn quốc về phát triển dược liệu Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư 48/2018/TT - BYT ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục dược liệu; các chất chiết xuất từ dược liệu, tinh dầu làm thuốc; thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu xuất khẩu, nhập khẩu được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư 19/2019/TT - BYT ngày 30/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc khai thác dược liệu tự nhiên;*

*Căn cứ Quyết định số 3657/QĐ - BYT ngày 20/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục 100 dược liệu có giá trị y tế và kinh tế cao để tập trung phát triển giai đoạn 2020 - 2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ - ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lào Cai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025;*

*Căn cứ Đề án số 01 - ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy Lào Cai về Phát triển nông, lâm nghiệp, sắp xếp dân cư, xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 26/2020/NQ - HĐND ngày 04/12/2020 của Hội đồng Nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 56/TTr-SNN ngày 30/3/2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án Phát triển dược liệu tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, với một số nội dung chính như sau:

### **I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

#### **1. Mục tiêu tổng quát**

Phát triển dược liệu theo hướng sản xuất hàng hóa đáp ứng nhu cầu thị trường, gắn sản xuất nguyên liệu với tiêu thụ sản phẩm, xây dựng vùng trồng dược liệu gắn với cơ sở chế biến, cơ cấu sản phẩm đa dạng bảo đảm an toàn và chất lượng, khả năng cạnh tranh cao, đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng dược liệu trong nước và hướng tới xuất khẩu.

Nâng cao năng lực nghiên cứu, quản lý trong công tác chọn tạo sản xuất giống, quy trình sản xuất dược liệu an toàn, cho năng suất và chất lượng dược liệu đáp ứng yêu cầu thị trường trong và ngoài nước.

Thu hút các nhà đầu tư phát triển các cơ sở sản xuất, chế biến dược liệu, thuốc và thực phẩm chức năng. Xây dựng các mô hình khép kín từ nuôi, trồng, sản xuất và tiêu thụ các sản phẩm từ cây dược liệu.

Thông qua việc phát triển các vùng sản xuất, chế biến dược liệu sẽ thúc đẩy hình thành và phát triển các điểm du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái.

#### **2. Mục tiêu cụ thể**

##### **2.1. Giai đoạn 2021-2025**

- Xây dựng phương án sản xuất giống tập trung tại các vùng sinh thái phù hợp với yêu cầu sản xuất hạt giống, cây con giống tại các địa phương. Phấn đấu khoảng 70% lượng hạt giống, cây giống dược liệu được kiểm soát và cung ứng qua hệ thống, còn lại 30% lượng giống do người dân tự sản xuất.

- Ổn định và phát triển vùng trồng cây dược liệu đạt quy mô trên 3.000 ha. Trong đó, phát triển nhóm cây dược liệu trên đất hàng năm 1.000 ha, duy trì diện tích nhóm cây dược liệu lâu năm, cây dược liệu dưới tán rừng 2.000 ha.

- Đảm bảo 100% các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất dược liệu phải được đào tạo, tập huấn về kỹ thuật trồng trọt, thu hái bảo quản cây thuốc theo tiêu

chuẩn thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên GACP.

- Phân đầu 100% diện tích cây dược liệu làm thuốc sản xuất đảm bảo nguyên tắc, tiêu chuẩn "Thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên GACP".

- Phân đầu 100% vùng trồng cây dược liệu hàng năm được được tổ chức sản xuất theo mô hình liên kết chuỗi giá trị, được các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đặt hàng theo hợp đồng liên kết gắn với phát triển thương hiệu và quảng bá, giới thiệu sản phẩm.

- Xây dựng cơ sở bảo quản và chế biến sâu quy mô công nghiệp tại vùng sản xuất cây dược liệu tập trung đảm bảo 100% sản lượng tươi được sơ chế, bảo quản, chế biến nhằm nâng cao giá trị sản phẩm.

- Phát triển sản xuất dược liệu gắn với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm tại các vùng sản xuất tập trung. Các sản phẩm chế biến từ cây dược liệu phục vụ nhu cầu cho du khách tại các điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

## **2.2. Định hướng đến năm 2030**

- Tập trung nâng cao năng suất, chất lượng vùng sản xuất dược liệu chủ lực hàng năm, tiếp tục phát triển các cơ sở chế biến sâu để nâng cao giá trị sản phẩm. Giữ ổn định diện tích cây dược liệu dưới lâu năm, dược liệu dưới tán rừng.

- Phân đầu 100% diện tích và sản lượng cây dược liệu của vùng sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn thực hành tốt nuôi trồng, thu hái dược liệu và các nguyên tắc, tiêu chuẩn khai thác dược liệu tự nhiên GACP. Nâng cao vai trò quản lý của nhà nước trong công tác tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; 100% sản lượng cây dược liệu được tổ chức theo chuỗi khép kín từ quản lý sản xuất đến tiêu thụ và chế biến sản phẩm, từng bước tạo đầu ra ổn định trên thị trường.

## **II. NHIỆM VỤ THỰC HIỆN**

### **1. Sản xuất và cung ứng giống cây dược liệu**

Tổ chức sản xuất giống và cung ứng giống: Xây dựng ít nhất 03 cơ sở ươm và nhân giống cây dược liệu tại khu vực trồng dược liệu tập trung tại Bát Xát, Bắc Hà, Sa Pa; đầu tư cơ sở vật chất, khoa học kỹ thuật tiên tiến trong sản xuất giống (nuôi cấy mô tế bào, ứng dụng CNC...) để đảm bảo nhân nhanh các giống cây dược liệu đáp ứng nhu cầu sản xuất, nguồn giống sản xuất ra đảm bảo chất lượng và chi phí hợp lý.

Đối với các loại cây dược liệu sản xuất hạt giống và gieo thẳng từ hạt như: Atisô, đương quy, cát cánh, bạch chỉ, bạch truật, tục đoạn...tổ chức sản xuất hạt giống tập trung, quy mô 10 ha trên địa bàn huyện Sa Pa (Trại nghiên cứu rau, quả Sa Pa), Bát Xát (xã Y Tý), Bắc Hà (xã Na Hối).

Đối với các loại cây cần phải gieo, ươm hoặc giâm hom cây con trước khi trồng (Tam thất, hồi, chè dây, đỗ trọng, hoàng bá, hà thủ ô đồ...) căn cứ nhu cầu hàng năm, các cơ sở sản xuất giống tổ chức ươm, giâm hom giống để cung ứng cây giống cho sản xuất đại trà.

Đối với nhóm cây dược liệu quý, hiếm cần đầu tư xây dựng 01 nhà công nghệ tại huyện Bắc Hà để sản xuất cây giống (nuôi cấy mô) cung ứng theo nhu cầu đặt hàng của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Thường xuyên tổ chức khảo nghiệm, lựa chọn các giống dược liệu phù hợp, phân tích các hoạt chất có trong từng loại cây dược liệu để có cơ sở lựa chọn loại dược liệu, bổ sung chủng loại cây hằng năm phục vụ nhu cầu trong nước và xuất khẩu.

## **2. Xây dựng ổn định vùng nguyên liệu gắn với phát triển du lịch**

### **2.1. Giai đoạn 2021 - 2025**

Ổn định và phát triển vùng trồng cây dược liệu đạt quy mô trên 3.000 ha. Trong đó, đối với cây dược liệu lâu năm, dược liệu dưới tán rừng: Tập trung phát triển ổn định diện tích 2.000 ha với các chủng loại cây dược liệu phù hợp với nhu cầu của thị trường tiêu thụ như chè dây, giao cổ lam, tam thất, thất diệp nhất chi mai, hà thủ ô, đỗ trọng, hoàng bá, bình vôi... Vùng sản xuất tập trung chủ yếu tại các huyện: Sa Pa, Bắc Hà, Bát Xát, Mường Khương, Si Ma Cai. Đối với cây dược liệu hàng năm phục vụ sản xuất hàng hóa: Tiếp tục duy trì, tập trung nâng cao năng suất, chất lượng 500 ha hiện có, mở rộng thêm 500 ha, đến năm 2025 đạt 1.000 ha với 06 chủng loại chính và một số chủng loại có tiềm năng phát triển, cụ thể như sau:

- Actiso: Vùng sản xuất tập trung đạt 100 ha tại thị xã Sa Pa, huyện Bắc Hà.
- Đương quy: Vùng sản xuất tập trung đạt 150 ha tại các huyện: Bắc Hà, Si Ma Cai, Bát Xát.
- Cát cánh: Vùng sản xuất tập trung 200 ha tại huyện: Bắc Hà, Bát Xát.
- Xuyên khung: Vùng sản xuất tập trung 150 ha tại huyện: Bát Xát, Bắc Hà.
- Đẳng sâm: Vùng sản xuất tập trung 50 ha tại huyện: Bắc Hà, Bát Xát.
- Chùa dù: Vùng sản xuất tập trung 200 ha tại thị xã Sa Pa.
- Một số chủng loại khác (đan sâm, vân mộc hương, ý dĩ, bạch truật, bạch chỉ...): Vùng sản xuất tập trung đạt 150 ha tại các huyện: Bắc Hà, Bát Xát, Si Ma Cai và thị xã Sa Pa.

*(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)*

Kết nối, xây dựng các điểm du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm tại các vùng sản xuất dược liệu hàng hóa tập trung, liên vùng, liên khoảnh như Ý Tý (Bát Xát), Tả Van Chư (Bắc Hà), Tả Phìn (Sa Pa)...

### **2.2. Định hướng đến năm 2030**

Đối với cây dược liệu lâu năm, cây dược liệu dưới tán rừng: Tiếp tục phát triển ổn định một số chủng loại cây dược liệu chính như chè dây, hà thủ ô đỏ, đỗ trọng, hoàng bá, giao cổ lam, thất diệp nhất chi mai, tam thất...phân bố tập trung tại thị xã Sa Pa, các huyện: Bắc Hà, Bát Xát, Mường Khương, Si Ma Cai.

Đối với cây dược liệu hàng năm: Tiếp tục đầu tư phát triển ổn định một số chủng loại cây dược liệu hàng năm có ưu thế phát triển trên địa bàn tỉnh như Actisô, đương quy, cát cánh, xuyên khung, tục đoạn, đảng sâm, độc hoạt, vân mộc hương, bạch truật, bạch chỉ, y dĩ...phân bố tập trung tại thị xã Sa Pa, các huyện: Bắc Hà, Bát Xát, Si Ma Cai.

### **3. Thu hút nhà đầu tư chiến lược chế biến sâu**

Lựa chọn, thu hút từ 02 - 03 nhà đầu tư chiến lược để xây dựng nhà máy bảo quản, chế biến sâu dược liệu, vùng sản xuất cây dược liệu tập trung tại các huyện: Bát Xát, Bắc Hà, thị xã Sa Pa... nhằm tạo ra các sản phẩm chế biến sâu như trà túi lọc, cao bánh, cao lỏng, viên nén...phù hợp với nhu cầu sử dụng của người tiêu dùng. Ngoài ra, chế biến thành các sản phẩm làm quà cho du khách tại các điểm du lịch như sản phẩm thuốc tắm, gói thảo dược, các sản phẩm chức năng...

Các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy bảo quản, chế biến sâu cây dược liệu được hỗ trợ một phần kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng về giao thông, điện, xử lý nước thải, nhà xưởng và mua thiết bị phục vụ bảo quản, chế biến.

## **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Thông tin tuyên truyền, đào tạo phát triển nguồn nhân lực**

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về chủ trương định hướng, chính sách của nhà nước đối với ngành dược liệu. Nâng cao nhận thức của nhân dân trong vùng quy hoạch về hiệu quả của sản xuất dược liệu, khai thác dược liệu lâu năm, dược liệu dưới tán rừng hợp lý, không phát triển sản xuất tự phát. Đào tạo nâng cao trình độ cho người sản xuất tại địa phương, Hợp tác xã, các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất cây dược liệu trên địa bàn. Tuyên truyền, quảng cáo trên các phương tiện thông tin đại chúng (báo, đài, internet...) về tình hình sản xuất và tác dụng của tiêu dùng sản phẩm cây dược liệu, góp phần thúc đẩy tiêu thụ phát triển.

Tăng cường đào tạo cán bộ có trình độ cao, hiểu biết, am hiểu về giống, và nhân giống dược liệu. Chú trọng về đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước và khuyến nông viên về kỹ thuật nhân giống, các văn bản quản lý nhà nước về giống dược liệu. Đồng thời cử các cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu ở những tỉnh có vùng sản xuất dược liệu tập trung, chuyên canh về kỹ năng áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao giống dược liệu, các quy trình kỹ thuật sản xuất giống dược liệu tiên tiến.

### **2. Định hướng vùng sản xuất phù hợp và quản lý chất lượng vùng nguyên liệu**

Rà soát định hướng vùng sản xuất dược liệu phù hợp với điều kiện khí hậu, đất đai để tạo vùng sản xuất tập trung trên địa bàn đáp ứng được sản xuất dược liệu theo tiêu chuẩn GACP. Cân đối sử dụng đất canh tác hợp lý; bố trí sử dụng đất đai vùng sản xuất đảm bảo đầy đủ các điều kiện về sản xuất dược liệu quy mô tập trung, phát triển hàng hóa và hướng đến tích tụ ruộng đất, tối thiểu đạt 0,2 ha/hộ gia đình, 02 ha/khu vực và 05ha trở lên/01 đơn vị hành chính cấp xã, thị

trần; nằm trong vùng định hướng sản xuất dược liệu, không bị ảnh hưởng trực tiếp các chất thải công nghiệp.

Vùng định hướng sản xuất dược liệu, cần gắn với định hướng phát triển các cơ sở sản xuất giống dược liệu, các cơ sở thu mua, sơ chế, đóng gói, bảo quản sản phẩm dược liệu. Xây dựng kế hoạch trồng mới và trồng thay thế dược liệu hàng năm, tổ chức thực hiện mở rộng vùng sản xuất dược liệu gắn với nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp thông qua hợp đồng kinh tế cụ thể.

Đăng ký tem truy xuất nguồn gốc, ghi chép hồ sơ, sổ lô, khoảnh cây dược liệu để xác định nguồn gốc nguyên liệu. Tổ chức kiểm tra chất lượng nguyên liệu và việc công bố, ghi nhãn thành phẩm, thông tin, quảng cáo sản phẩm dược liệu theo quy định. Kiểm tra, giám sát quản lý chặt chẽ việc thực hiện sản xuất cây dược liệu theo tiêu chuẩn GACP nhằm đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào trong sản xuất chế biến thuốc từ cây dược liệu trên địa bàn tỉnh.

### **3. Liên kết sản xuất, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm**

Mỗi huyện, thị thành lập từ 01 - 02 hợp tác xã, tại các xã đã hình thành vùng nguyên liệu hàng hóa ổn định và 10 - 30 tổ hợp tác phát triển sản xuất dược liệu tại các thôn, bản trên cơ sở liên kết giữa các hộ dân có nhu cầu sản xuất đảm bảo liền vùng, liền khoảnh với diện tích tập trung từ 10 ha trở lên. Xây dựng ít nhất 02 - 03 mô hình/huyện về liên kết sản xuất cây dược liệu theo chuỗi giá trị, áp dụng công nghệ nuôi trồng và khai thác dược liệu theo tiêu chuẩn GACP.

Các tổ chức, doanh nghiệp hoạt động chế biến, tiêu thụ dược liệu phải có hợp đồng đầu tư sản xuất, cam kết thu mua, chế biến dược liệu theo quy định của pháp luật. Người sản xuất tuân thủ quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch, sơ chế, chế biến cây dược liệu do tổ chức, doanh nghiệp cung cấp. Tổ chức tốt việc tham gia hỗ trợ của chính quyền, đoàn thể địa phương như Hội Phụ nữ xã, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện cho phát triển dược liệu bền vững tại địa phương.

Bổ sung danh mục sản phẩm từ cây dược liệu trồng trên địa bàn tỉnh vào danh mục cây thuốc điều trị tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh và từng bước mở rộng ra ngoài tỉnh. Tổ chức hội nghị, hội thảo nhằm quảng bá, xúc tiến thương mại thương hiệu sản phẩm cây dược liệu của tỉnh và định hướng ra thị trường quốc tế. Đăng ký nhãn hiệu chứng nhận, bảo hộ, quản lý và phát triển quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm dược sản xuất, chế biến từ cây dược liệu.

Xây dựng nhãn hiệu cho các sản phẩm dược liệu; trong đó bảo hộ cho nhóm sản phẩm dược liệu chưa qua chế biến và dược liệu được chế biến dưới dạng cao lỏng, bột, trà túi lọc... đã và đang được các công ty đầu tư như: Công ty CP dược liệu Việt Nam, Công ty TNHH Traphaco Sa Pa, Công ty TNHH Tâm Phát Green... tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài tỉnh để quảng bá và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm dược liệu đã được bảo hộ nhãn hiệu của tỉnh.

Tăng cường quảng bá hình ảnh các vùng sản xuất dược liệu tập trung gắn với du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm; kết nối tiêu thụ sản phẩm dược liệu làm quà cho du khách tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh. Xây dựng khu trung tâm

trung bày, giới thiệu và kinh doanh quy mô lớn về dược liệu, tổ chức các tour du lịch cho khách trong và ngoài nước được tham quan và trải nghiệm sử dụng các sản phẩm dược liệu đặc trưng của địa phương. Tổ chức các lễ hội về dược liệu quy mô lớn lồng ghép với các dịp lễ, hội do địa phương tổ chức, nhằm truyền thông và quảng bá các hình ảnh về vùng trồng dược liệu và giới thiệu về dược liệu Lào Cai tới du khách. Xây dựng cơ chế để liên kết các doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh du lịch với doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh dược liệu, tạo ra sự cộng hưởng truyền thông giá trị văn hóa thảo dược.

#### **4. Khoa học công nghệ, phát triển cơ sở hạ tầng**

Ưu tiên nguồn lực cho hoạt động nghiên cứu, chọn tạo phát triển giống dược liệu; Đặc biệt là ứng dụng công nghệ cao, khoa học kỹ thuật hiện đại trong nghiên cứu và sản xuất giống dược liệu; chọn tạo ra các giống dược liệu có năng suất, chất lượng và giá trị kinh tế cao phục vụ sản xuất. Từng bước hoàn thiện quy trình trồng, chăm sóc, thu hái, sơ chế và bảo quản cho các loại cây dược liệu trên địa bàn về: Kỹ thuật trồng, thiết kế đồng ruộng, cải tạo độ chua của đất; tưới nước tiết kiệm tiên tiến, che phủ nilon; làm giàn che cho dược liệu trồng dưới tán rừng; sử dụng phân bón, quy trình làm phân ủ hữu cơ...Rà soát lại danh mục thuốc bảo vệ thực vật sử dụng cho sản xuất dược liệu. Nghiên cứu, chuyển giao các quy trình kỹ thuật tiêu chuẩn, các quy trình sơ chế, bảo quản, chế biến. Đẩy mạnh việc áp dụng các tiêu chuẩn như GACP, hữu cơ và các tiêu chuẩn chứng nhận chất lượng dược liệu khác, trên cơ sở yêu cầu của thị trường tiêu thụ. Tăng cường sưu tầm phát triển các cây bản địa, tạo ra các sản phẩm chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Đầu tư cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển dược liệu hàng hóa, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi các các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở nghiên cứu sản xuất giống, hệ thống thủy lợi, hệ thống đường nội đồng...phục vụ sản xuất. Xây dựng hệ thống nhà thu gom, sơ chế, đóng gói và bảo quản sản phẩm tại các vùng quy hoạch để tạo ra sản phẩm dược liệu có chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và hướng tới xuất khẩu.

#### **5. Cơ chế, chính sách và huy động nguồn lực hỗ trợ đầu tư phát triển**

Tập trung thu hút nguồn lực từ doanh nghiệp, các tổ chức trong và ngoài tỉnh vào đầu tư. Lựa chọn một số đối tác chiến lược (có tâm huyết, đam mê và đủ tiềm lực tài chính) làm đầu tàu, thúc đẩy sự phát triển của ngành dược liệu địa phương. Ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng (hệ thống thủy lợi, hệ thống đường nội đồng...) đáp ứng yêu cầu phát triển dược liệu hàng hóa. Ưu tiên sử dụng dược liệu, vị thuốc cổ truyền, thuốc cổ truyền, thuốc dược liệu sản xuất trên địa bàn tỉnh tại các cơ sở y tế trong tỉnh tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, chế biến sâu.

Khai thác sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có của địa phương; tích cực, triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hiện hành về phát triển cây dược liệu; tăng cường kêu gọi, thu hút đầu tư, huy động thêm các nguồn lực khác để thực hiện Nghị quyết như: Ngân sách trung ương và địa phương hỗ trợ theo Nghị định số 65/2017/NĐ-CP ngày 19/5/2017 về chính sách đặc thù đặc thù về giống, vốn, công nghệ trong phát triển nuôi trồng, khai thác dược liệu; Nghị định số

57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 của HĐND tỉnh Lào Cai ban hành Quy định một số chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai. Nguồn vốn tín dụng: Hỗ trợ thực hiện chính sách đảm bảo tiền vay theo Nghị định số 55/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Nguồn vốn từ CTMTQG giảm nghèo bền vững, CTMTQG xây dựng NTM,... Nguồn vốn xã hội hóa từ nguồn tự có, nguồn đối ứng của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và nguồn hợp pháp khác theo quy định của Pháp luật.

#### **IV. KHAI TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ**

**Khái toán tổng kinh phí thực hiện: 318.000 triệu đồng, trong đó:**

- Vốn ngân sách nhà nước: 48.100 triệu đồng;
- Vốn doanh nghiệp: 215.900 triệu đồng;
- Vốn nhân dân đóng góp: 54.000 triệu đồng.

*(Có Phụ biểu kèm theo)*

**V. THỜI GIAN THỰC HIỆN:** Giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các huyện tổ chức, triển khai thực hiện phát triển dược liệu theo Đề án được phê duyệt. Đơn đốc, kiểm tra, đánh giá, đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện, tổng hợp nội dung, xây dựng báo cáo trình UBND tỉnh theo quy định.

Tham mưu cho UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về Phát triển sản xuất cây dược liệu, Trưởng ban là Phó chủ tịch UBND tỉnh; Phó ban thường trực là Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và một Phó ban là Giám đốc Sở Y tế; thành viên Ban Chỉ đạo là Chủ tịch UBND các huyện phát triển dược liệu và các sở, ngành liên quan nhằm chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phát triển sản xuất cây dược liệu trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả cao.

Tổ chức chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, các doanh nghiệp chuẩn bị các điều kiện về giống dược liệu, vật tư thích hợp để cung ứng kịp thời cho các tổ chức, hộ gia đình có nhu cầu trong quá trình tham gia liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, phát triển dược liệu bền vững tại các địa phương.

Chủ trì, hướng dẫn, thẩm định, giám sát các tổ chức, cá nhân tham gia sản xuất, chế biến dược liệu thô; Tổ chức các lớp đào tạo nghề, tập huấn kỹ thuật cho tổ chức, cá nhân tham gia trồng dược liệu theo hướng đào tạo kết hợp với thực hành.

##### **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng vùng sản xuất dược liệu theo nội dung



của Đề án. Cân đối, bố trí kinh phí từ các nguồn vốn thuộc lĩnh vực Sở theo dõi, quản lý để thực hiện các nội dung của Đề án đảm bảo theo quy định.

Tăng cường xúc tiến đầu tư, thu hút các doanh nghiệp đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư cơ sở bảo quản, chế biến sâu và đầu tư phát triển sản xuất cây dược liệu trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách thu hút vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển cây dược liệu.

### **3. Sở Tài chính**

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố thẩm định, cân đối, đề xuất UBND tỉnh bố trí kinh phí cho các nội dung thực hiện kế hoạch từ nguồn vốn sự nghiệp; đặc biệt bố trí đủ nguồn lực và kịp thời thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển dược liệu.

### **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Hướng dẫn các huyện tổng hợp nhu cầu sử dụng đất hàng năm để cập nhật và đưa vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện. Đề xuất xây dựng các chính sách về đất đai để hỗ trợ hình thành các vùng sản xuất chuyên canh hàng hóa.

Hướng dẫn thủ tục, hồ sơ và thực hiện việc giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân phát triển sản xuất; hướng dẫn thủ tục pháp lý về môi trường theo quy định và tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

### **5. Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh lựa chọn các nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh;

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm dược liệu mang địa danh của tỉnh, hướng dẫn hồ sơ bảo hộ sở hữu trí tuệ các bài thuốc y học cổ truyền.

### **6. Sở Y tế**

Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ban ngành chức năng liên quan trên địa bàn tỉnh trong việc kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện GACP tại các cơ sở trồng trọt, thu hái, chế biến dược liệu hoạt động trên địa bàn tỉnh Lào Cai có hồ sơ công bố sản xuất dược liệu theo GACP.

### **7. Sở Công Thương**

Chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện thực hiện các nội dung liên quan tới hoạt động tiêu thụ và xúc tiến thương mại.

### **8. Cục Hải quan tỉnh**

Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Y tế, UBND các huyện nơi có cửa khẩu và biên giới trong việc quản lý, kiểm soát dược liệu nhập khẩu chưa được phép của cơ quan quản lý có thẩm quyền, xuất khẩu dược liệu thuộc danh mục loài quý, hiếm, đặc hữu phải kiểm soát.

## **9. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

Thành lập Ban Chỉ đạo sản xuất và tiêu thụ dược liệu trên địa bàn huyện, xã; ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên và mời các doanh nghiệp tham gia vào tổ chỉ đạo. Có kế hoạch cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện phát triển cây dược liệu; huy động, lồng ghép và ưu tiên các nguồn vốn như: Chương trình 30a, 135, Nông thôn mới, ... để hỗ trợ phát triển sản xuất dược liệu kịp thời và hiệu quả.

Ký kết hợp đồng trách nhiệm bao tiêu sản phẩm giữa địa phương với các doanh nghiệp, đảm bảo dược liệu của địa phương khi nuôi trồng, chế biến ra có đầu ra tiêu thụ ổn định. Xây dựng chuỗi giá trị dược liệu, sản phẩm dược liệu; mỗi huyện xây dựng 2-3 mặt hàng sản phẩm tham gia giới thiệu quảng bá tại tỉnh và các tỉnh, thành khác trong cả nước về các sản phẩm từ dược liệu và dược liệu trồng tại địa phương.

Có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các xã khảo sát kỹ vị trí, địa điểm bố trí đất trồng cây dược liệu phù hợp và tổng hợp nhu cầu sử dụng đất phát triển dược liệu, cập nhật diện tích quy hoạch trồng dược liệu vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Tiếp tục nghiên cứu đặc điểm thổ nhưỡng, khí hậu của các khu vực có khả năng thích nghi để nuôi trồng, phát triển cây dược liệu; Định hướng phát triển những sản phẩm dược liệu chủ lực, dược liệu quý hiếm cần được bảo tồn nguồn gen và đầu tư phát triển thành vùng sản xuất tập trung, ổn định gắn với thị trường tiêu thụ.

Kiểm tra, giám sát việc thực hiện và định kỳ hàng năm báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kết quả thực hiện Đề án đề tổng hợp tham mưu cho UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc thực hiện.

Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tăng cường vận động nhân dân tham gia phát triển dược liệu phù hợp với địa phương. Thành lập hợp tác xã tùy quy mô phát triển là đầu mối thu mua, bao tiêu sản phẩm, hỗ trợ kỹ thuật trồng, thu hái, sơ chế, bảo quản sản phẩm, tạo công ăn việc làm và thu nhập cho các hộ dân. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ, tình hình thực hiện đảm bảo mục tiêu kế hoạch đề ra và định kỳ theo quý báo cáo Phòng Nông nghiệp kết quả thực hiện phát triển dược liệu của xã.

## **10. Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Lào Cai**

Chỉ đạo các Ngân hàng thương mại, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tập trung ưu tiên nguồn vốn để cho vay phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; trong đó ưu tiên vốn cho các doanh nghiệp đầu tư dự án chế biến sâu dược liệu. Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách cho vay hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn.

Chỉ đạo tăng cường kết nối ngân hàng - doanh nghiệp/HTX để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp/HTX, người dân trong tiếp cận vốn để kịp thời đầu tư phát triển sản xuất, chế biến các sản phẩm từ cây dược liệu.

## **11. Đề nghị Hội Đông Y tỉnh**

Suru tâm, kế thừa, ứng dụng các bài thuốc quý, bài thuốc gia truyền có hiệu quả; tổ chức nuôi trồng, thu hái, bào chế thuốc để sử dụng; có kế hoạch bảo tồn nguồn dược liệu trong tỉnh. Vận động người có bài thuốc gia truyền cống hiến cho Hội với mục đích bảo tồn và phát triển nền đông y của tỉnh. Phối hợp với các ngành có liên quan tuyên truyền chính sách bảo hộ sở hữu trí tuệ đối với thuốc y dược cổ truyền cho các tổ chức cá nhân là chủ nhân cây thuốc, bài thuốc có nguồn gốc nuôi trồng tại tỉnh.

## **12. Các doanh nghiệp**

Phối hợp với các huyện, xã tổ chức triển khai thực tốt Đề án từ tuyên truyền vận động nhân dân đến trồng, chăm sóc, thu hoạch, tiêu thụ, chế biến dược liệu. Thực hiện chế độ báo cáo với cơ quan quản lý nhà nước và địa phương theo đúng quy định.

Hợp đồng cam kết liên kết sản xuất, tiêu thụ trong việc triển khai thực hiện các dự án trồng, khai thác, chế biến dược liệu đúng thời gian và đảm bảo tiến độ các năm. Cử cán bộ kỹ thuật phối hợp với các ngành chuyên môn của huyện, xã hướng dẫn các hợp tác xã, người dân trong quá trình sản xuất, chế biến dược liệu; thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng thuê đất, bao tiêu sản phẩm về dược liệu.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài Nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Công Thương; Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Lào Cai; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh tỉnh Lào Cai; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, PCT1;
- Như Điều 2 QĐ;
- Chi cục Trồng trọt - BVTV tỉnh;
- CVP, PCVP3;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH1,3, VX1,2, NLN1,2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Quốc Khánh**